

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2010/CT-UBND

Điện Biên Phủ, ngày 15 tháng 11 năm 2010

CHỈ THỊ

**V/v :Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản và triển khai thực hiện
Nghị định số: 40/2010/NĐ-CP ngày 12/04/2010 của Chính phủ
về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã ban hành Chỉ thị số: 05/2005/CT-UBND ngày 12/4/2005 về việc triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và Chỉ thị số: 05/CT-UBND ngày 15/3/2007 về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành.

Sau hơn năm năm triển khai thực hiện, công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh đã chuyển biến tích cực, từng bước đi vào nề nếp, kịp thời phát hiện những văn bản có nội dung trái pháp luật, hoặc chưa phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để xử lý, khắc phục bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực ở trên, công tác này vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: Một số Sở, ngành, chính quyền nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác kiểm tra, xử lý văn bản; công tác hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về kiểm tra, xử lý văn bản chưa đáp ứng được yêu cầu; việc tự kiểm tra chưa được thường xuyên, còn mang tính hình thức; các cơ quan ban hành văn bản chưa tuân thủ nghiêm túc việc gửi văn bản đến cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra hoặc không tuân thủ quy trình, thủ tục kiểm tra, xử lý. Công tác tổ chức mạng lưới thông tin, xây dựng và quản lý hệ cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc kiểm tra văn bản chưa được quan tâm đúng mức; một số văn bản được ban hành trái thẩm quyền, nhắc lại nội dung hoặc có mâu thuẫn, chông chéo với các văn bản của cơ quan cấp trên; việc ban hành không theo đúng trình tự, thủ tục nhưng chưa được kiến nghị xử lý kịp thời làm ảnh hưởng đến chất lượng hệ thống văn bản pháp luật. Công tác rà soát và hệ thống hóa văn bản ở một số Sở, ngành, địa phương chưa được thực hiện thường xuyên nên chưa kịp thời cập nhật các văn bản vào hệ cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật để phục vụ việc kiểm tra, xử lý văn bản.

Để triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số: 40/2010/NĐ-CP ngày 12/04/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương trong việc ban hành văn bản góp phần nâng cao chất lượng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn toàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (cấp huyện), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (cấp xã) nghiêm túc chỉ đạo và tổ chức thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Nghị định số: 40/2010/NĐ-CP ngày 12/04/2010 của Chính phủ và các văn bản, chỉ thị của cấp trên đến toàn thể cán bộ, công chức do mình quản lý; nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên kiểm tra, rà soát kịp thời phát hiện, xử lý các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật để nâng cao chất lượng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành, hạn chế đến mức thấp nhất những sai sót, vi phạm trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Củng cố, kiện toàn tổ chức, cán bộ làm công tác kiểm tra, xử lý văn bản.

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời tham mưu để Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh có giải pháp củng cố, kiện toàn Ban Pháp chế để thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện công tác tự kiểm tra các Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành; chỉ đạo Hội đồng nhân dân cấp huyện củng cố, kiện toàn Ban Pháp chế để có đủ năng lực thực hiện tốt chức năng giúp Hội đồng nhân dân cung cấp tự kiểm tra các nghị quyết do Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành.

b) Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ Nghị định số: 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ sớm củng cố, kiện toàn và bố trí đủ số lượng công chức cho Phòng Kiểm tra văn bản thuộc Sở Tư pháp; bố trí công chức chuyên trách làm công tác kiểm tra và xử lý văn bản tại Phòng Tư pháp cấp huyện, bảo đảm để các cơ quan kiểm tra văn bản có đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo năng lực thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành và giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền đối với các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp dưới ban hành.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã có giải pháp củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch để có đủ năng lực tham mưu, giúp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

d) Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp căn cứ vào Quy chế công tác viên kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để xây dựng, quản lý và sử dụng đội ngũ công tác viên kiểm tra văn bản, bảo đảm tiêu chuẩn. Về số lượng trên các lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ; hoạt động có chất lượng, hiệu quả.

3. Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương.

a) Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nghiên cứu, xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào hướng dẫn của liên Bộ: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính để nghiên cứu, xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên, thay thế cho Quyết định số 12/2009/QĐ-UBND ngày 14/8/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về Quy định kinh phí hỗ trợ công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

c) Phòng Tư pháp cấp huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quy chế kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn cấp huyện.

4. Tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

a) Sở Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về kiểm tra, xử lý văn bản; thực hiện việc tự kiểm tra và kiểm tra, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền và thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, xử lý văn bản và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh;

- Ban hành biểu mẫu, hồ sơ tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, xử lý văn bản để áp dụng thống nhất trong toàn tỉnh; xây dựng hệ cơ sở văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để phục vụ công tác kiểm tra, xử lý văn bản;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm; thực hiện sơ kết, tổng kết, báo cáo, thống kê về kiểm tra, xử lý văn bản;

- Đề xuất đổi mới cơ chế quản lý nhà nước về kiểm tra, xử lý văn bản, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả đi vào thực chất, khắc phục yếu kém, bất cập hiện nay;

- Phối hợp với Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh trong quá trình Ban Pháp chế thực hiện việc tự kiểm tra văn bản do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu, đề xuất kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp bố trí đủ biên chế phục vụ công tác kiểm tra, xử lý văn bản; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện bảo đảm biên chế cho Phòng Tư pháp để triển khai công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

c) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn, kiểm tra việc lập, sử dụng, quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản trên địa bàn tỉnh; bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản của tỉnh.

d) Các Sở, ban, ngành tỉnh thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra, xử lý văn bản do mình ban hành hoặc tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền ban hành theo hướng dẫn của Sở Tư pháp; không ban hành các văn bản có chứa quy phạm pháp luật (có chứa các quy tắc xử sự chung, được áp dụng nhiều lần đối với nhiều đối tượng); thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cung cấp văn bản cho người có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý văn bản khi được yêu cầu; tạo điều kiện để cán bộ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xử lý văn bản hoàn thành tốt nhiệm vụ.

đ) Hội đồng nhân dân cấp huyện bảo đảm các điều kiện cần thiết triển khai công tác kiểm tra và xử lý văn bản; không ban hành các văn bản có chứa các quy phạm pháp luật nhưng không được thể hiện dưới hình thức nghị quyết.

e) Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về kiểm tra và xử lý văn bản tại địa phương; chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thực hiện tự kiểm tra, xử lý văn bản theo hướng dẫn của Trưởng phòng Tư pháp; có trách nhiệm bố trí công chức có năng lực làm công tác kiểm tra và xử lý văn bản; bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương, đơn vị đạt chất lượng, hiệu quả; không sử dụng hình thức văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật (Quyết định hoặc Chỉ thị) để ban hành những quy định trong đó có chứa các quy phạm pháp luật.

g) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nghiêm túc chế độ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản về cơ quan kiểm tra văn bản cấp trên trực tiếp theo định kỳ 6 tháng, 01 năm; thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về lưu trữ đối với văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, địa phương phụ trách.

5. Thực hiện việc gửi văn bản QPPL đến cơ quan có thẩm quyền kiểm tra.

a) Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm túc việc gửi văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc Bộ Tư pháp để kiểm tra đúng thời gian quy định. Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm gửi văn bản do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành đến Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh để giúp Hội đồng nhân dân tỉnh

tự kiểm tra văn bản theo quy định; cung cấp đầy đủ những văn bản và thông tin cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo yêu cầu của Trưởng Ban Pháp chế.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm gửi văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đến Sở Tư pháp để giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra văn bản theo quy định; cung cấp đầy đủ những văn bản và thông tin cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo yêu cầu của Sở Tư pháp; thực hiện việc đăng Công báo kết quả kiểm tra, xử lý văn bản theo quy định.

b) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nghiêm túc việc gửi văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành đến Sở Tư pháp để kiểm tra đúng thời gian quy định; cung cấp đầy đủ những văn bản và thông tin cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo yêu cầu của Giám đốc Sở Tư pháp.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi văn bản do Hội đồng nhân dân cấp huyện ban hành đến Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân cấp huyện, gửi văn bản do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành đến Phòng Tư pháp để giúp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện tự kiểm tra theo quy định.

c) Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nghiêm túc việc gửi văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành đến Phòng tư pháp để kiểm tra đúng thời gian quy định; cung cấp đầy đủ những văn bản và thông tin cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo yêu cầu của Phòng Tư pháp; gửi văn bản cho công chức Tư pháp - Hộ tịch để thực hiện việc tự kiểm tra theo quy định.

6. Thực hiện việc kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

a) Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành.

b) Sở Tư pháp thực hiện việc tự kiểm tra văn bản đối với các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, xử lý các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.

c) Phòng Tư pháp thực hiện việc tự kiểm tra văn bản đối với các văn bản do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, xử lý văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

d) Công chức Tư pháp - Hộ tịch giúp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch chịu trách nhiệm mở sổ theo dõi công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo qui định của pháp luật.

7. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, phòng, ban và những đơn vị có liên quan nghiên cứu những quy định của Trung ương và hướng dẫn nghiệp vụ của Sở Tư pháp về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật để tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời thông tin, báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Tư pháp tổng hợp) để chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Kôi